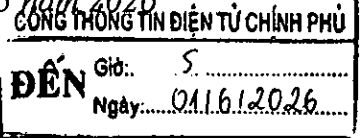


Số: 271/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2026



THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng
tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ



Sáng ngày 26 tháng 5 năm 2026, tại Thành phố Cần Thơ, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng đã chủ trì buổi làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và mục tiêu tăng trưởng “2 con số”, giải ngân vốn đầu tư công, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và tháo gỡ khó khăn vướng mắc của địa phương. Tham dự cuộc họp có Bộ trưởng các Bộ, cơ quan: Nội vụ, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn phòng Chính phủ và lãnh đạo các Bộ: Tài chính, Công Thương, Khoa học và Công nghệ. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo thành phố Cần Thơ, ý kiến của các Bộ, cơ quan dự họp, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng kết luận như sau:

I. Kết quả đạt được

Thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ghi nhận, biểu dương và đánh giá cao những nỗ lực, kết quả quan trọng của cấp ủy, chính quyền và Nhân dân thành phố Cần Thơ về thực hiện mục tiêu tăng trưởng “2 con số”, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và tổ chức vận hành bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp, đóng góp chung vào thành công của cả nước. Thành phố đã nghiêm túc quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các Nghị quyết quan trọng của Đảng, Luật, Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ; là một trong những địa phương phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sớm nhất cả nước; GRDP Quý I/2026 tăng trưởng 7,02%, đứng thứ 2 vùng Đồng bằng sông Cửu Long; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng phù hợp tiềm năng, lợi thế; thực hiện tốt 03 đột phá chiến lược; thu ngân sách theo Kế hoạch đề ra; công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh; quyết liệt triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần, sức khỏe của Nhân dân; quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được chú trọng; năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng và

đảng viên được nâng cao.

II. Khó khăn, thách thức, tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, cần thẳng thắn nhìn nhận Thành phố Cần Thơ vẫn còn tồn tại một số hạn chế sau:

- Chưa phát huy được hết tiềm năng, vị trí, vai trò của Thành phố trung tâm Vùng; tốc độ tăng trưởng GRDP quý I thuộc nhóm thấp nhất cả nước, chưa đạt kịch bản đề ra, đây là thách thức lớn đối với Đảng bộ thành phố Cần Thơ trong thời gian còn lại của năm 2026; chuyển dịch cơ cấu kinh tế chưa đạt yêu cầu; chưa thu hút được các dự án công nghiệp lớn ứng dụng công nghệ cao, tạo ra nhiều giá trị gia tăng.

- Hạ tầng vẫn là điểm nghẽn, nhất là hạ tầng giao thông, năng lượng ... Giải ngân vốn đầu tư công chậm, dưới mức bình quân chung của cả nước. Tiến độ triển khai các dự án còn hạn chế, chưa bảo đảm tiến độ đề ra, đặc biệt là các dự án tồn đọng, kéo dài, gặp khó khăn, vướng mắc.

- Chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ còn thấp. Hệ thống y tế còn nhiều khó khăn, chất lượng khám chữa bệnh chưa đáp ứng nhu cầu của người dân.

III. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

Trong thời gian tới, để phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu đề ra, tập thể cấp ủy, chính quyền, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức thành phố Cần Thơ cần tiếp tục triển khai hiệu quả, quyết liệt các chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại lần làm việc gần đây với Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ; thay đổi mạnh mẽ về tư duy, cách nghĩ, cách làm theo hướng kiến tạo để phát triển, đổi mới sáng tạo, linh hoạt trong điều hành bộ máy và quản lý kinh tế, mạnh dạn triển khai các giải pháp theo thẩm quyền và đề xuất với cấp có thẩm quyền những cơ chế, chính sách cần thiết để địa phương phát triển bứt phá; tiếp tục đoàn kết, nỗ lực, cố gắng, quyết tâm cao hơn nữa để thực hiện hiệu quả kịch bản tăng trưởng đã đề ra, tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Quán triệt và triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, nhất là các Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị. Quyết liệt triển khai các nhiệm vụ trọng tâm được giao hoàn thành trong năm 2026 tại Kết luận số 18-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và Nghị quyết số 109/NQ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ để đạt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và tăng trưởng “2 con số”.

2. Chủ động rà soát, bổ sung, cập nhật nội dung Quy hoạch Thành phố và hoàn thành việc lập, điều chỉnh các quy hoạch trong hệ thống quy hoạch trong Quý

II năm 2026, bảo đảm thống nhất, phù hợp với Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long và các quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia;

3. Rà soát, điều chỉnh kịch bản tăng trưởng từ nay đến cuối năm 2026, trong đó giao nhiệm vụ và chỉ tiêu cụ thể cho từng sở, ban, ngành, phường, xã bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ sản phẩm, rõ thời hạn, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền.

4. Tập trung thu hút đầu tư và đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, công trình trọng điểm quốc gia và Thành phố theo phương án thi công mới, hiện đại, phù hợp điều kiện đặc thù về địa chất của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, bảo đảm tính liên kết vùng, kết nối xuyên suốt các cực tăng trưởng của Thành phố theo 02 trục Bắc - Nam, Đông - Tây, như: Hệ thống cảng biển quốc tế Trần Đề, cảng cạn, cảng thủy nội địa; đường sắt nối Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Thơ; cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng; đường Vành đai phía Tây; Khu kinh tế - Trung tâm logistics Trần Đề; Khu thương mại tự do, khu công nghệ số tập trung, trung tâm khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; Khu đô thị Đại học; Khu Y tế công nghệ cao; các Dự án năng lượng, đặc biệt là năng lượng tái tạo...

5. Khẩn trương xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 bảo đảm thực hiện yêu cầu về hạch toán kinh tế - xã hội, gắn với quy hoạch và kết nối liên vùng; đánh giá hiệu quả đầu tư trước khi phân bổ vốn; thực hiện nghiêm quy định giảm ít nhất 30% số lượng dự án so với giai đoạn 2021 - 2025. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2026; khẩn trương tổng rà soát tình hình hoạt động của các mỏ trên địa bàn và có giải pháp quyết liệt, hiệu quả đối với các mỏ vi phạm để bảo đảm cung cấp đầy đủ nguyên, vật liệu phục vụ các dự án trọng điểm của quốc gia và Thành phố; chủ động điều chuyển vốn từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt và có nhu cầu bổ sung vốn.

6. Sơ kết 01 năm vận hành bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp để rà soát, chủ động có phương án tổ chức bộ máy, sắp xếp, bố trí, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cấp xã và sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách cấp xã bảo đảm hoạt động ổn định, hiệu quả, nâng cao hiệu lực thực thi công vụ và phù hợp tình hình thực tiễn của từng địa bàn, nhất là trong một số lĩnh vực như giáo dục, y tế, đất đai, xây dựng, tài chính, công nghệ thông tin. Đẩy nhanh tiến độ xử lý, sắp xếp, quản lý, sử dụng tài sản công, trụ sở dôi dư.

7. Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội; chú trọng nghiên cứu các cơ chế đặc thù, đột phá để thúc đẩy sự phát triển toàn diện của Thành phố.

8. Khẩn trương xử lý các dự án tồn đọng, kéo dài để giải phóng tối đa các nguồn lực cho phát triển theo đúng các Kết luận của Bộ Chính trị, quy định tại Nghị quyết số 29/2026/QH16 của Quốc hội và Nghị định số 147/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ.

9. Tập trung nguồn lực ưu tiên phát triển một số ngành quan trọng, cụ thể:

- Về công nghiệp: Thu hút các nhà đầu tư lớn để tạo đột phá trong phát triển các ngành công nghiệp mới, ứng dụng công nghệ cao và tạo ra nhiều giá trị gia tăng theo lộ trình, kế hoạch cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi để các dự án sớm đưa vào vận hành. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án công nghiệp có quy mô lớn; tăng tỷ lệ lấp đầy của các khu công nghiệp đang hoạt động và đẩy nhanh tiến độ đầu tư, khai thác các khu công nghiệp mới theo quy hoạch.

- Về nông nghiệp: Định hướng phát triển thành phố Cần Thơ trở thành Trung tâm chế biến sâu với mục tiêu nâng cao chất lượng, năng suất lao động và tỷ lệ giá trị gia tăng trong hoạt động sản xuất, phân phối và xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp; ưu tiên duy trì tỷ lệ đất trồng lúa để bảo đảm an ninh lương thực quốc gia; thu hút các nhà đầu tư công nghệ cao...

- Về thương mại, dịch vụ: Đẩy mạnh tiêu dùng nội địa và phát triển các hoạt động logistics, kho bãi, vận tải; đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, đặc biệt là các sản phẩm chất lượng cao về nghỉ dưỡng, giải trí, văn hóa, chăm sóc sức khỏe; nâng cao chất lượng dịch vụ gắn với thúc đẩy đô thị hóa mang đậm bản sắc văn hóa sông nước.

10. Quyết liệt rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu kết nối liên thông cơ sở dữ liệu quốc gia và có cơ chế chia sẻ dữ liệu khu vực công cho khu vực tư; tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư, huy động tối đa các nguồn lực cho phát triển.

11. Triển khai hiệu quả Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và khoa học - công nghệ tại Trường Đại học Cần Thơ và các cơ sở giáo dục đại học lớn, phục vụ nhu cầu phát triển của Cần Thơ và Vùng; mạnh dạn thí điểm, đặt hàng nghiên cứu khoa học - công nghệ trong các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh và có cơ chế khai thác kết quả nghiên cứu phù hợp, hài hòa.

12. Triển khai có hiệu quả chương trình khám sức khỏe định kỳ hoặc sàng lọc miễn phí cho người dân ít nhất mỗi năm 1 lần và có phương án chữa bệnh phù hợp, nhất là đối tượng yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số. Khẩn trương đưa Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ đi vào hoạt động. Đầu tư phát triển đồng bộ Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ và hệ thống các cơ sở y tế trên địa bàn để đảm nhiệm

chức năng trung tâm y tế chuyên sâu - dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng cao của vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Khẩn trương phối hợp với các Bộ: Y tế, Giáo dục và Đào tạo hoàn thiện phương án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

13. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, dân tộc, tôn giáo; phát triển đồng bộ, hiện đại hạ tầng văn hóa, xã hội; xây dựng nhà ở xã hội, thí điểm triển khai nhà ở cho thuê. Tăng cường phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng, tài nguyên nước; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

14. Chú trọng công tác xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống cơ quan hành chính đoàn kết, thống nhất, đổi mới về tư duy và hành động. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, trong sạch, tận tụy, vì Nhân dân phục vụ.

IV. Về các đề xuất, kiến nghị của Thành phố Cần Thơ:

1. Về các cơ chế, chính sách liên quan đến đất đai

- Giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường có văn bản trả lời, hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ triển khai thực hiện theo quy định hiện hành; hoàn thành trước ngày 10 tháng 6 năm 2026. Đối với những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về đất đai, giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, tổng hợp đầy đủ các đề xuất, kiến nghị của Thành phố trong quá trình tham mưu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất quốc gia và sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai năm 2024.

- Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp; Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ và các Bộ, cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng tác động, đề xuất cụ thể các cơ chế, chính sách đặc thù đối với thành phố Cần Thơ trong quá trình tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội theo đúng chủ trương của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020, trong đó có các cơ chế, chính sách về đất đai như kiến nghị của Thành phố, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2026.

2. Về việc đầu tư dự án chống ngập úng, sạt lở và chỉnh trang đô thị khu vực trung tâm thành phố Cần Thơ

Giao Bộ Tài chính khẩn trương báo cáo Thủ tướng Chính phủ thông báo dự kiến số vốn ngân sách nhà nước cho chi đầu tư phát triển giai đoạn 2026 - 2030 cho từng bộ, cơ quan trung ương và địa phương, trong đó có thành phố Cần Thơ, làm cơ sở để các bộ, cơ quan, địa phương hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2026 về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá

hiệu quả đầu tư.

3. Về vướng mắc trong xử lý nợ thuế thu nhập doanh nghiệp, tiền phạt và tiền chậm nộp của các cơ sở y tế công lập trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ: Y tế, Tư pháp và các bộ, ngành, địa phương liên quan rà soát tổng thể khó khăn, vướng mắc của các cơ sở y tế công lập liên quan đến nghĩa vụ thuế phát sinh trong giai đoạn trước ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025 có hiệu lực, đề xuất phương án xử lý phù hợp để tháo gỡ khó khăn và tạo điều kiện để các cơ sở y tế ổn định hoạt động, tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe Nhân dân; báo cáo cấp có thẩm quyền trong tháng 7 năm 2026.

4. Về cơ chế chính sách xử lý tài sản nhà, đất dôi dư

Giao Bộ Tài chính khẩn trương hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ ban hành Nghị quyết về cơ chế, chính sách đặc thù đẩy nhanh tiến độ xử lý, khai thác nhà, đất dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính; hoàn thành trước ngày 10 tháng 6 năm 2026.

5. Về các kiến nghị liên quan đến các dự án năng lượng

- Giao Bộ Công Thương nghiên cứu kiến nghị của Thành phố về việc bổ sung danh mục các dự án điện gió ngoài khơi Cần Thơ, khẩn trương thực hiện điều chỉnh Quy hoạch điện VIII theo quy định và thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong Quý III năm 2026.

- Giao Bộ Công Thương chủ trì, cùng với Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương thành lập Tổ công tác liên ngành để thống nhất phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai các dự án: Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn II, Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn III, Nhà máy nhiệt điện Long Phú I và Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu II; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền những nội dung vượt thẩm quyền; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong Quý III năm 2026.

6. Đối với các đề xuất, kiến nghị thuộc thẩm quyền xử lý của các Bộ, cơ quan Trung ương

Giao các Bộ, cơ quan: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ khẩn trương nghiên cứu, hướng dẫn, xử lý các kiến nghị của Thành ủy Cần Thơ tại Báo cáo số 318-BC/TU ngày 25 tháng 5 năm 2026 và có văn bản trả lời Cần Thơ trước ngày 10 tháng 6 năm 2026; đồng gửi Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện và những nội dung vượt thẩm quyền (cụ thể tại Phụ lục kèm theo).

7. Giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan nghiên cứu mô hình mới (làm cầu cạn) trong xây dựng các công trình giao

thông đường bộ để đảm bảo chất lượng và ổn định của công trình.

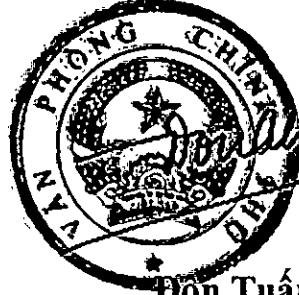
8. Giao Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo tiến độ được giao.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, cơ quan liên quan và Thành phố Cần Thơ biết, tập trung triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTgCP, các PTTgCP (để b/c);
- Các Bộ: TC, NNMT, XD, CT, VHTTDL, GDĐT, Y tế, NV, KHCN;
- Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố Cần Thơ;
- Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Việt Nam;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTgCP, Các Vụ: KTTH, CN, NN, TCCV, TH, TKBT, KGVX; Cục CDS; Công TTĐTCTP;
- Lưu: VT, QHĐP (2). 15

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Đôn Tuấn Phong



Phụ lục

TỔNG HỢP CÁC KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ CỦA CÁN THOR THUỘC THẨM QUYỀN HƯỚNG DẪN,
XỬ LÝ CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

(Kèm theo Thông báo số :271 /TB-VPCP ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ)

STT	Tóm tắt nội dung khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị của Cán Thor	Bộ, cơ quan xử lý
1	Hiện trạng sử dụng đất trong vùng dự án Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng Mekong gồm diện tích đất lúa 02 vụ là khoảng 1.768,6ha và theo hiện trạng bản đồ sử dụng đất năm 2024 là khoảng 1.561,61ha. Tuy nhiên, hiện nay người dân không còn canh tác lúa và đã tự chuyển đổi sang trồng cây lâu năm và loại đất khác nhưng chưa thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất. Do đó, theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Đầu tư năm 2025 thì dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ.	Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chỉ đạo các Bộ, ngành có liên quan hỗ trợ để dự án sớm triển khai thực hiện, nhằm góp phần cho mục tiêu tăng trưởng 02 con số của thành phố Cần Thơ nói riêng và cả nước nói chung	TC
2	Theo quy định pháp luật quy hoạch đô thị và nông thôn hiện hành, công tác quy hoạch đối với dự án lấn biển là ngoài phạm vi hệ thống quy hoạch đô thị và nông thôn, việc triển khai thực hiện dự án lấn biển cũng là một nội dung mới, tác động lớn đến sự phát triển của thành phố Cần Thơ trong giai đoạn tới.	Kiến nghị Trung ương quan tâm, hướng dẫn cụ thể trình tự thủ tục thực hiện đối với dự án lấn biển.	TC, NNMT, XD

3	<p>Vừa qua, Tập đoàn Xuân Thiện cũng có đề xuất nghiên cứu, khảo sát, đề xuất thực hiện Tổ hợp dự án nhà máy sản xuất thép với quy mô công suất thiết kế là 13,4 triệu tấn/năm, gồm có:</p> <p>(1) Dự án Nhà máy thép thanh dây Cần Thơ, công suất thiết kế 5,9 triệu tấn thép/năm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giai đoạn 1: công suất thiết kế 3,4 triệu tấn thép thanh dây/năm; - Giai đoạn 2: công suất thiết kế 2,5 triệu tấn thép thanh dây/năm. <p>(2) Dự án Nhà máy thép cuộn cán nóng (HRC) Cần Thơ 1, công suất thiết kế 2,5 triệu tấn thép/năm.</p> <p>(3) Dự án Nhà máy thép cuộn cán nóng (HRC) Cần Thơ 2, công suất thiết kế 5 triệu tấn thép/năm.</p> <p>Việc thực hiện Tổ hợp dự án trên phù hợp với Chiến lược phát triển ngành thép giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 261/QĐ-TTg ngày 09/02/2026 về việc phê duyệt Chiến lược phát triển ngành thép giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p>	<p>Kiến nghị Bộ Công Thương hỗ trợ hướng dẫn địa phương và Tập đoàn Xuân Thiện hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đúng theo quy định về đầu tư cũng như các quy định chuyên ngành thép</p>	CT
4	<p>Việc đầu tư Tuyến đường sắt Thành phố Hồ Chí Minh – Cần Thơ – Cà Mau không chỉ là thêm một phương thức vận tải mà là hình thành một trục xương sống chiến lược, giúp tái cấu trúc không gian phát triển, kết nối hiệu quả vùng kinh tế trọng điểm phía Nam với các tỉnh miền Tây</p>	<p>Quốc hội, Chính phủ xem xét hỗ trợ sớm đầu tư dự án trong giai đoạn 2026 - 2030</p>	XD

5	Cảng biển Trần Đề được quy hoạch là cảng đặc biệt, cửa ngõ quan trọng của vùng ĐBSCL. Việc sớm hình thành cảng này không chỉ tháo gỡ điểm nghẽn logistics cho vùng mà còn gắn liền với mục tiêu đưa Cần Thơ trở thành cực tăng trưởng quốc gia.	Để thuận lợi trong việc kêu gọi đầu tư, cần phải đầu tư đường ra cảng (chiều dài cầu cảng khoảng 18km với kinh phí khoảng 19.500 tỷ đồng). Kiến nghị Quốc hội, Chính phủ xem xét, hỗ trợ sớm đầu tư dự án nêu trên trong giai đoạn 2026 - 2030	XD
6	Trong quá trình tổ chức định giá đất cụ thể cho các dự án tại khu, cụm công nghiệp theo điểm a khoản 6 Điều 158 Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024, Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 và Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026, thành phố Cần Thơ gặp khó khăn do thiếu thông tin giao dịch, chuyển nhượng hoặc đấu giá quyền sử dụng đất đối với đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp để áp dụng phương pháp so sánh (tối thiểu 03 thửa đất có cùng mục đích sử dụng, tương đồng về các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất đã chuyển nhượng trên thị trường hoặc trúng đấu giá quyền sử dụng đất mà người trúng đấu giá đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính).	Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn hoặc trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 71/2024/NĐ-CP theo hướng quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất đối với những khu đất, thửa đất có quy mô lớn như khu, cụm công nghiệp	NNMT
7	Trong quá trình triển khai thực hiện Công văn số 6761/BXD-KTQLXD ngày 08/5/2026 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn điều chỉnh hợp đồng xây dựng trong trường hợp giá xăng dầu, vật liệu xây dựng biến động vẫn còn phát sinh một số khó khăn, vướng mắc. Cụ thể, chủ đầu tư phải tổ chức rà soát, đánh giá và lập báo cáo nên cần thêm thời gian để xác định mức độ ảnh hưởng. Đồng thời, trường hợp xác định đủ điều kiện áp dụng quy định về bất khả kháng hoặc hoàn cảnh thay đổi cơ bản thì cũng phải chờ đến ngày 01/7/2026 (thời điểm Luật Xây dựng năm 2025 có hiệu lực)	Để tạo quan điểm đồng thuận thông suốt giữa các cấp các ngành, các địa phương cần có ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ về nội dung xem việc biến động giá nhiên liệu, vật liệu trong thời điểm hiện nay (do xung đột quân sự tại khu vực Trung Đông) là trường hợp bất khả kháng hoặc thay đổi hoàn cảnh đặc biệt nằm ngoài khả năng kiểm soát chủ đầu tư và nhà thầu. Từ đó cho phép Chủ đầu tư thương thảo với nhà thầu để xem xét quyết	XD

	<p>mới có cơ sở thực hiện. Ngoài ra, việc giao quyền Chủ đầu tư và nhà thầu rà soát xem xét quyết định, có khả năng tiềm ẩn nguy cơ phát sinh rủi ro pháp lý do không đồng quan điểm với các đơn vị hậu kiểm sau này.</p>	<p>định chuyên hợp đồng trọn gói hoặc hợp đồng theo đơn giá cố định sang hợp đồng điều chỉnh giá.</p>	
8	<p>Hiện pháp luật đất đai và các văn bản hướng dẫn chưa quy định cụ thể nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nguồn kinh phí để xử lý việc hoàn trả khoản kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được nhà đầu tư ứng trước trong trường hợp dự án không tiếp tục triển khai hoặc bị thu hồi quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.</p>	<p>Kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn cụ thể nguyên tắc xử lý khoản kinh phí nhà đầu tư đã ứng trước; điều kiện được xem xét hoàn trả; cơ quan có thẩm quyền xác định giá trị, thẩm định và quyết định hoàn trả; nguồn kinh phí, trình tự, thủ tục thực hiện; đồng thời hướng dẫn xử lý đối với các khoản chi phí hợp pháp, hợp lệ đã phát sinh nhưng dự án không còn đủ điều kiện tiếp tục triển khai (Bộ Tài chính đã có Công văn số 6640/BTC-PC ngày 22/5/2026 hướng dẫn nội dung này).</p>	NNMT
9	<p>Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội đã bổ sung một số trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá, đấu thầu, trong đó có dự án năng lượng, dự án du lịch gắn với thương mại, dịch vụ tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p>Tuy nhiên, hiện chưa có hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên cùng nộp hồ sơ hợp lệ đề xuất thực hiện dự án tại cùng một địa điểm thuộc trường hợp nêu trên. Đây là tình huống có thể phát sinh trong thực tế, nếu không có hướng dẫn sẽ gây khó khăn trong tiếp nhận, xem xét và xử lý hồ sơ.</p>	<p>Kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn cụ thể cơ chế xử lý đối với trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên cùng đề xuất thực hiện dự án tại cùng một địa điểm thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 254/2025/QH15, bảo đảm công khai, minh bạch, thống nhất trong thực hiện.</p>	NNMT

10	<p>Trong quá trình triển khai thực hiện các quy định của Luật Đầu tư, Nghị quyết số 171/2024/QH15 và Nghị định số 75/2025/NĐ-CP về thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất, địa phương còn gặp khó khăn trong việc xác định thời điểm và điều kiện pháp lý để thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư.</p> <p>Cụ thể, sau khi nhà đầu tư được đưa vào Danh mục khu đất thực hiện thí điểm và thực hiện thỏa thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, hiện chưa có hướng dẫn rõ về thời điểm phải hoàn tất việc chuyển quyền sử dụng đất từ cá nhân sang tổ chức kinh doanh bất động sản để làm cơ sở thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư. Trong khi đó, theo pháp luật đầu tư, điều kiện xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư là nhà đầu tư “có quyền sử dụng đất thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất”; còn theo cách hiểu trong lĩnh vực đất đai, việc chuyển quyền sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng đất có mối liên hệ chặt chẽ, dẫn đến lúng túng trong quá trình áp dụng.</p>	<p>Kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn thống nhất việc áp dụng pháp luật đối với trường hợp thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất, trong đó làm rõ thời điểm xác định nhà đầu tư đã đáp ứng điều kiện “có quyền sử dụng đất thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất” để thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư; đồng thời làm rõ mối quan hệ, trình tự thực hiện giữa thủ tục đầu tư, thủ tục đất đai và thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất.</p>	NNMT
11	<p>Đối với các dự án chậm tiến độ đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận theo pháp luật về nhà ở trước đây, địa phương gặp khó khăn trong xác định căn cứ pháp lý, thẩm quyền, trình tự thủ tục xử lý, đặc biệt là việc điều chỉnh tiến độ. Trước đây, việc xử lý vướng mắc quy định tại điểm b khoản 4 Điều 117 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Hiện quy định này đã được bãi bỏ theo Nghị định số 96/2026/NĐ-CP, nhưng chưa có hướng dẫn thay thế đối với các dự án chuyển tiếp.</p>	<p>Kiến nghị Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể việc xử lý các dự án chậm tiến độ đã được chấp thuận theo pháp luật về nhà ở trước đây, làm rõ căn cứ pháp lý áp dụng, thẩm quyền điều chỉnh tiến độ hoặc xử lý dự án không còn khả năng tiếp tục triển khai, cũng như trình tự, thủ tục thực hiện.</p>	TC

12	<p>Đối với các dự án có nhiều công năng, nhiều chức năng sử dụng đất như khu công nghiệp, khu sản xuất ô tô, khu đô thị mới hoặc các khu phát triển tổng hợp đã được phê duyệt quy hoạch tỷ lệ 1/2000, địa phương còn lúng túng trong việc xác định phương thức lựa chọn nhà đầu tư.</p> <p>Hiện chưa có hướng dẫn rõ việc lựa chọn nhà đầu tư cho toàn bộ khu vực dự án hay theo từng phần, từng phân khu chức năng. Nội dung này chịu sự điều chỉnh của nhiều hệ thống pháp luật như đầu tư, nhà ở, kinh doanh bất động sản, khu công nghiệp, khu kinh tế nên dễ phát sinh cách hiểu khác nhau.</p>	<p>Kiến nghị Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể nguyên tắc xác định phạm vi dự án để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư đối với các dự án đa chức năng, đa mục tiêu sử dụng đất đã được phê duyệt quy hoạch 1/2000; làm rõ trường hợp lựa chọn nhà đầu tư cho toàn bộ dự án và trường hợp lựa chọn theo từng phần, từng phân khu chức năng, bảo đảm phù hợp tính chất từng dự án và thống nhất trong thực hiện.</p>	TC
13	<p>Đối với quỹ đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã được Nhà nước thu hồi, hoàn thành bồi thường, giải phóng mặt bằng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, hiện nay việc xác định hình thức lựa chọn nhà đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng còn phát sinh khó khăn, vướng mắc.</p> <p>Cụ thể pháp luật về cụm công nghiệp có quy định về lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP; tuy nhiên, chưa hướng dẫn rõ cơ chế giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp quỹ đất đã được Nhà nước giải phóng mặt bằng bằng ngân sách sau khi lựa chọn chủ đầu tư. Đối với khu công nghiệp, Nghị định số 35/2022/NĐ-CP cũng chưa quy định cụ thể cơ chế lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp quỹ đất đã được Nhà nước thu hồi, bồi thường, giải phóng mặt bằng.</p>	<p>- Kiến nghị Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể đối với quỹ đất cụm công nghiệp đã được Nhà nước thu hồi và hoàn thành bồi thường, giải phóng mặt bằng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, trường hợp có doanh nghiệp hoặc hợp tác xã đề xuất làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, cho phép UBND cấp tỉnh tổ chức xét chọn nhà đầu tư theo Điều 13 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP. Sau khi nhà đầu tư được lựa chọn, thực hiện giao đất hoặc cho thuê đất để triển khai dự án theo pháp luật đất đai, không thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất.</p> <p>- Kiến nghị Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể về trình tự, thẩm quyền, tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp đối với quỹ đất đã giải phóng mặt bằng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; đồng</p>	CT, TC

		thời làm rõ cơ chế giao đất, cho thuê đất sau khi nhà đầu tư được lựa chọn, bảo đảm công khai, minh bạch, phù hợp quy định pháp luật và phát huy hiệu quả quỹ đất đã được Nhà nước đầu tư.	
14	Công tác quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp hiện nay còn phân tán, thiếu đầu mối kiểm tra, giám sát độc lập; dễ phát sinh chông chéo giữa các lĩnh vực, gây khó khăn cho doanh nghiệp.	Nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, cải thiện môi trường đầu tư, giảm thủ tục và phiền hà cho doanh nghiệp, kiến nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ sửa đổi Nghị định 35/2022/NĐ-CP theo hướng cho phép Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành lập Bộ phận Pháp chế hoạt động độc lập, có chức năng kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền (đầu tư, xây dựng, môi trường, lao động, tiền lương, hoạt động doanh nghiệp...).	TC
15		Đề nghị Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương quan tâm hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai, điều chỉnh dự án đầu tư công sau sắp xếp đơn vị hành chính; hỗ trợ cơ chế về bồi thường, giải phóng mặt bằng, khai thác và cung ứng vật liệu xây dựng, nhất là vật liệu san lấp; đồng thời, xem xét phân cấp, ủy quyền phù hợp để địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn Thành phố.	TC, NNMT, XD

16		<p>Đề nghị Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương quan tâm xem xét, chỉ đạo, hướng dẫn một số nội dung sau:</p> <p>(1) Xem xét, điều chỉnh khung số lượng tổ chức thuộc UBND cấp xã phù hợp với quy mô dân số, diện tích tự nhiên, tốc độ đô thị hóa và khối lượng nhiệm vụ được phân cấp. Đối với thành phố Cần Thơ, đề nghị xem xét tăng khung bình quân không quá 05 tổ chức/đơn vị hành chính cấp xã; cho phép thành lập Phòng Quản lý đô thị đối với phường và Phòng Quản lý đất đai đối với xã có nhu cầu; đồng thời hoàn thiện quy định về phân cấp, vị trí việc làm, biên chế, phụ cấp và mô hình tổ chức Trung tâm Dịch vụ tổng hợp cấp xã.</p> <p>(2) Rà soát, bổ sung biên chế khối chính quyền cấp xã phù hợp với vị trí việc làm, quy mô dân số, diện tích tự nhiên và đặc thù từng địa bàn; đồng thời hướng dẫn định mức biên chế, nghiên cứu cơ chế tiền lương, phụ cấp phù hợp đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, nhất là các vị trí việc làm có sự thay đổi sau sắp xếp.</p> <p>(3) Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW ngày 23/4/2025 về thành lập tổ chức đảng tương ứng với đơn vị hành chính ở địa phương và sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan</p>	NV
----	--	---	----

		<p>Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp xã; trong đó, xem xét bổ sung định mức biên chế cho cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, tăng từ 03 đến 05 biên chế.</p> <p>(4) Nghiên cứu, ban hành quy định mới về vị trí việc làm viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã thay thế các quy định không còn phù hợp; trong đó, quy định rõ danh mục vị trí việc làm, cơ cấu, số lượng người làm việc và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã.</p> <p>(5) Sớm ban hành quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, nhằm triển khai hiệu quả Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị; gắn với kiện toàn, sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.</p>	
17	<p>Luồng hàng hải Định An - sông Hậu là tuyến hàng hải quan trọng, có vai trò kết nối liên vùng và quốc tế, trong đó có tuyến vận tải đi Campuchia. Tuy nhiên, do tình trạng bồi lắng, luồng chưa phát huy hết hiệu quả khai thác; hệ thống cảng dọc sông Hậu đã được đầu tư nhưng công suất khai thác còn hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư và năng lực vận tải hàng hóa của khu vực.</p>	<p>Kiến nghị Bộ Xây dựng quan tâm có phương án, kế hoạch nạo vét, duy tu, quản lý và khai thác hiệu quả luồng hàng hải Định An - sông Hậu, nhằm phát huy năng lực hệ thống cảng dọc sông Hậu, giảm chi phí logistics, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và vùng Đồng bằng sông Cửu Long.</p>	XD

18		Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Chính phủ sớm ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ sửa chữa, trùng tu chùa chiền của đồng bào dân tộc Khmer, ưu tiên các cơ sở tôn giáo là di tích văn hóa, lịch sử cấp quốc gia, cấp tỉnh và các chùa ở địa bàn còn nhiều khó khăn	VHTTDL
19		Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng chương trình, quy chế thống nhất về nội dung giảng dạy, tuyển sinh đối với trường bổ túc văn hóa Pali, chữ Khmer ở các cấp học và Học viện Phật giáo Nam tông Khmer	GDĐT